

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày 10-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Thanh

Ông Lê Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Đức- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương- Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Dân Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Cao Văn T.** Tên gọi khác: Không, sinh năm 1984 tại: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Cao Văn C và bà Hoàng Thị H; có vợ (đã ly hôn) và 01con;

Tiền án: Tại bản án số 43/2015/HSST ngày 25/8/2015 Cao Văn T bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 06/9/2017 T chấp hành xong phần hình phạt tù của bản án.

Về nhân thân: Tại bản án số 55/2009/HSST ngày 16/11/2009 Cao Văn T bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 42 tháng tù về tội Lưu hành tiền giả. Ngày 30/8/2011 Cao Văn T chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 20/01/2010 Tuần thi hành xong phần thi hành án dân sự của bản án.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Kinh Môn từ ngày 15/3/2018 đến ngày 18/3/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 18/3/2018 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Văn T, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Đặng Văn H, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ ngày 15/3/2018 Cao Văn T đang ở nhà tại thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương thì Đặng Văn Th, sinh năm 1983 trú quán tại thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương đến hỏi mua ma túy về sử dụng, T đồng ý và hẹn với Th khoảng 12 giờ cùng ngày quay lại nhà T. Sau đó T đi xe ô tô khách xuống khu vực cầu N thuộc thành phố Hải Phòng nhờ một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ mua hộ 3.500.000 đồng được 01 túi ma túy loại Hêrôin, T đem về nhà chia số ma túy được ra thành 6 phần rồi cho 2 phần vào 02 túi nilon đem cất giấu ở chân cầu thang trong nhà, gói 2 phần vào 02 mảnh giấy bạc đem cất giấu trong túi quần đang mặc, 02 phần còn lại T để ở mặt kính tủ quần áo trong phòng ngủ. Khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, Th đến nhà T hỏi mua 100.000 đồng ma túy loại Hêrôin, T bảo Th đi ra ngoài đường trước còn T đi phía sau. Khi đi ra đường cách cổng nhà T khoảng 30 m, T đưa cho anh Th 01 gói giấy bạc chứa Hêrôin và Th đưa cho T 100.000 đồng, T đút vào trong túi quần. Hồi 12 giờ 15 phút khi T và Th vừa thực hiện xong hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Kinh Môn kết hợp với Công an xã T bắt quả tang, thu giữ trong túi áo bên trái Th đang mặc 02 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất và 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng dạng cục (được niêm phong kí hiệu M1), Th khai đó là Hêrôin do Th vừa mua được của T. Thu giữ trong túi quần bên trái T đang mặc 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục (được niêm phong kí hiệu M) và số tiền 100.000 đồng. T khai nhận chất bột màu trắng dạng cục nêu trên là Hêrôin và số tiền 100.000 đồng là tiền T vừa bán chất ma túy cho Th.

Hồi 13 giờ 40 phút ngày 15/3/2018 tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cao Văn T, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Kinh Môn thu giữ tại chân cầu thang 02 túi nilon đều chứa chất bột màu trắng dạng cục (được niêm phong kí hiệu M3); thu giữ trên mặt kính tủ quần áo trong phòng ngủ của T 02 cục bột màu trắng (được niêm phong kí hiệu M4). T khai nhận chất bột màu trắng dạng cục nêu trên đều là ma túy loại Hêrôin do T mua về mục đích để sử dụng và để bán.

Tại bản kết luận giám định số 1487/C54(TT2) ngày 23/3/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục kí hiệu M gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,014gam loại Hêrôin; chất bột màu trắng dạng cục kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,012 gam loại Hêrôin; chất bột màu trắng dạng cục trong 02 túi nilon kí hiệu M3 gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng là 3,564 gam loại Hêrôin; 02 cục màu trắng kí hiệu M4 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,088 gam loại Hêrôin. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 3,61 gam Hêrôin và toàn bộ vỏ bao gói mẫu được niêm phong số 1487/C54 (TT2).

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSKM ngày 21/6/2018, Viện kiểm sát nhân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Cao Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Cao Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Văn T phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Cao Văn T từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 15/3/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy số lượng ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 1487/C54 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát và 02 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất thu giữ của Đặng Văn Th;

-Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của Cao văn T do phạm tội mà có.

Về án phí: Bị cáo Cao Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Cao Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 15/3/2018 tại nhà của T ở thôn T, xã T, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, T đã có hành vi bán trái phép 0,012 gam Hêrôin cho Đặng Văn Th với giá 100.000 đồng để sử dụng thì bị Tổ công tác công an huyện Kinh Môn phối hợp cùng công an xã T bắt quả tang cùng vật chứng nêu trên.

Khám xét trên người và chỗ ở của T cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Kinh Môn còn thu giữ 3,666 gam Hêrôin cất giấu nhằm mục đích để sử dụng và bán trái phép.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo T là người có đủ năng lực nhận thức về hành vi của mình nhưng vì ham lợi nên đã bất chấp vi phạm pháp luật bán trái phép ma túy để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Do vậy, hành vi của bị cáo Cao Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật

hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo đối với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần xem xét đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để có hình phạt tương xứng.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định kết án về tội “ Lưu hành tiền giả”, hình phạt 42 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 30/8/2011 và ngày 20/01/2010 chấp hành xong phần thi hành án dân sự của bản án. Bản án này tính đến nay bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó là bài học mà còn tiếp tục đi vào con đường phạm tội.

[4]- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều kết án về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hình phạt 30 tháng tù. Ngày 06/9/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt. Bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “ *tái phạm* ” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng: Số lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và 02 bom kim tiêm, 01 lọ nước cất thu giữ của Đặng Văn Th không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy; số tiền 100.000 đồng thu giữ của Cao Văn T là số tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp với quy định tại các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy

định tại khoản 2 Điều 136 Điều Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong vụ án này đối với Đặng Văn Th có hành vi mua trái phép 0,012 gam Hêrôin mục đích để sử dụng, xét thấy chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Kinh Môn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 203/QĐ-XPVPHC ngày 5/6/2018 đối với Thanh là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông mua ma túy hộ T, tài liệu điều tra không xác định được cụ thể là ai, ở đâu do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn không đủ căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Văn T phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Cao Văn T 05 (năm) năm tù thời hạn tính từ ngày 15/3/2018.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy số lượng ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 1487/C54 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát và 02 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất thu giữ của Đặng Văn Th.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 100.000 đồng thu giữ của Cao Văn Tuấn.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Cao Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra- Công an huyện Kinh Môn;
- Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Thanh – Lê Văn Quyết

Nguyễn Thị Nguyệt

